

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 7376: 2004**

**CHẤT LƯỢNG ĐẤT – GIÁ TRỊ CHỈ THỊ VỀ HÀM LƯỢNG  
CACBON HỮU CƠ TỔNG SỐ TRONG ĐẤT VIỆT NAM**

*Soils quality – Index values of total organic carbon content in the soils of Vietnam*

HÀ NỘI - 2004

## **Lời nói đầu**

TCVN 7376: 2004 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn  
TCVN/TC190 “*Chất lượng đất*” biên soạn, Tổng cục Tiêu  
chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và  
Công nghệ ban hành.

# Chất lượng đất – Giá trị chỉ thị về hàm lượng cacbon hữu cơ tổng số trong đất Việt Nam

*Soils quality – Index values of total organic carbon content in the soils of Vietnam.*

## 1 Phạm vi áp dụng

- 1.1 Tiêu chuẩn này qui định khoảng giá trị chỉ thị của hàm lượng cacbon hữu cơ tổng số trong một số nhóm đất chính của Việt Nam. Chỉ thị này làm cơ sở cho việc sử dụng đất, sử dụng phân bón một cách hiệu quả và hợp lý, nhằm bảo vệ chất lượng môi trường đất và phòng tránh ô nhiễm nước.
- 1.2 Tiêu chuẩn này áp dụng để đánh giá chất lượng đất nói chung và đánh giá sự suy giảm hữu cơ của đất, đánh giá mức độ phục hồi về mặt hữu cơ của đất đã thoái hoá (phục hồi do tự nhiên hoặc phục hồi do con người cải tạo đất).

## 2 Tiêu chuẩn viện dẫn

TCVN 4046: 1985 Đất trồng trọt – Phương pháp lấy mẫu.

TCVN 4050: 1985 Đất trồng trọt – Phương pháp xác định tổng số chất hữu cơ.

TCVN 5297:1995 Chất lượng đất – Lấy mẫu – Yêu cầu chung.

TCVN 6644: 2000 (ISO 14235:1998) Chất lượng đất – Xác định hàm lượng cacbon hữu cơ bằng cách oxy hoá trong môi trường sunfocromic.

TCVN 6647:2000 (ISO 11464:1994) Chất lượng đất – Xử lý sơ bộ đất để phân tích lý-hoá.

## 3 Thuật ngữ định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và được hiểu như sau:

### 3.1 Giá trị chỉ thị (Index value)

Là khoảng giá trị hàm lượng tổng số của cacbon hữu cơ thường gặp trong một số nhóm đất chính.

### 3.2 Giá trị trung bình (Mean value)

Là giá trị trung bình cộng của tất cả các mẫu được xét đến, tính theo công thức:

$$\text{Giá trị trung bình} = \frac{\text{Tổng các giá trị}}{\text{Tổng số mẫu}}$$

### 4 Giá trị chỉ thị

Giá trị chỉ thị của hàm lượng hữu cơ trong 6 nhóm đất chính của Việt Nam, tính theo hàm lượng cacbon hữu cơ tổng số (OC, %) được nêu ra trong bảng 1.

Phương pháp lấy mẫu và phương pháp xác định áp dụng theo các TCVN hiện hành như nêu trong điều 2 của tiêu chuẩn này.

**Bảng 1 - Giá trị chỉ thị về hàm lượng của cacbon hữu cơ (OC,%)  
trong 6 nhóm đất chính của Việt Nam**

Nhóm đất	Cacbon hữu cơ tổng số (OC, %)	
	Khoảng giá trị	Trung bình
1. Đất đỏ	Từ 0,96 đến 4,35	2,27
2. Đất phù sa	Từ 1,00 đến 2,85	1,85
3. Đất xám bạc màu	Từ 0,70 đến 1,48	1,08
4. Đất phèn	Từ 2,15 đến 8,32	3,83
5. Đất mặn	Từ 1,05 đến 2,55	1,63
6. Đất cát ven biển	Từ 0,44 đến 1,55	0,72

**CHÚ THÍCH:** Hàm lượng cacbon hữu cơ tổng số trong đất biểu thị theo OC,% bao gồm cả các hợp chất hữu cơ chứa nhóm chức độc như lignin, phenol, benzen, cacbuahydro mạch thẳng và AOX,... Trong khi đánh giá, cần sử dụng các phương pháp phân tích có thể loại trừ những nhóm chức độc chất này, đặc biệt là vùng đất có nguy cơ ô nhiễm từ chất thải công nghiệp.